

## X

XEMIÔNOV V.N. (1874-1960) Kiến trúc sư quy hoạch Nga. Hành nghề tại Nga và Anh. Chỉ đạo thiết kế khôi phục Matxcova (1935), quy hoạch và xây dựng thành phố vườn gân Prozoropxkaya, thiết kế quy hoạch vùng Iêcutxcơ, vùng mỏ Capcazơ (1933-36), tổng sơ đồ khôi phục và phát triển Kĩxlovodxcơ (1934), tổng sơ đồ khai phục và phát triển Roxtov-na-Đônu (1930-34).

XIMBIRTSEV V.N. (1901-1982) Kiến trúc sư Nga. Tham gia khôi phục và xây dựng Volgagrad trong đó có đại lộ và quảng trường chiến sĩ Pavsi, trường Đảng, nhà hát quân đội Liên Xô tại Moxkva (1934-40). Kiến trúc sư Nhân dân Liên Xô (1975), Giải thưởng Quốc gia (1951).

XONGAILÔ M.A. (1874-1941) Kiến trúc sư Litva, theo xu hướng Tân Cổ điển. Công trình tiêu biểu : nhà ngân hàng ở Kaunax (1924-19), nhà ngân hàng ở Majekai (1937-38).

XPERANXKI E.N. (1914-1983) Kiến trúc sư Nga. Cùng với các tác giả khác đã thiết kế nhiều công trình tại Leningrad : nhà ở tại đại lộ Matkôvxxki (1956-61) và Novôizmailôvki (1964-65), trung tâm truyền hình (1962), tổng thể công trình hải quan ở biên giới Nga-Phần Lan (1967), v.v. Viện sĩ Hàn lâm kiến trúc Liên Xô (1979).

XTAMÔ E.N. (1912-?) Kiến trúc sư Nga. Một trong các tác giả của Cung Dại hội điện Kremli (1959-61) nhà ở 19 tầng tại đại lộ Lenin (1965-67), tiểu khu nhà ở Môxfimxxki (từ năm 1966), rạp chiếu phim (1967), tà đại sứ Hungari (1967), nhà in Progres (1967), làng Olympic (1980), tất cả đều ở Moxkva. Kiến trúc sư Nhân dân Liên xô (1981). Giải thưởng Lenin (1962).

XTAROV I.E. (1745-1808) Kiến trúc sư Nga, một trong những người sáng lập xu hướng Cổ điển Nga, hành nghề nhiều năm ở Roma và Paris. Công trình đầu tay: các biệt thự ở Tula, Moxkva (1773-76). Chú trọng bố cục tạo hình, giải pháp xử lý cổ điển. Xây dựng nhà thờ Trôixki (1778-90), cung Tavrik (1783-89) đều ở Peterburg. Cuối thập kỷ 1780 thiết kế nhà Serementevui ở Moxkva. Từ năm 1800 chỉ đạo và giám sát xây dựng nhà thờ Kazan.

XTAROV I.E. (1745-1808). KTS Nga Một trong những người sáng lập xu hướng Cổ điển Nga, đã từng hoạt động ở Roma và Paris. Những công trình đầu tay: biệt thự ở Tula, Moxkva (1773-76). Chú trọng bố cục tạo hình, giải pháp xử lý cổ điển. Xây dựng các nhà thờ Trôixki (1778-90), cung Tavrik (1783-89) đều ở Peterburg. Cuối thập kỷ 1780 thiết kế tòa nhà Serementevui ở Moxkva. Từ 1800 chỉ đạo giám sát xây dựng nhà thờ Kazan.

XTAROV V.P. (1769-1848). KTS Nga, đại diện của xu hướng Mãn Cổ điển. Nghiên cứu kiến trúc tại Italia và Pháp (1802-1808). Trong những năm 1810, thực hiện hơn 100 mẫu thiết kế nhà ở. Đáng kể có công trình tưởng niệm (1817-20), chợ Yanxxki (1817-19) ở Peterburg, công bằng gang (1817-21) và nhiều công trình khác. CHÚ trọng sử dụng hệ thức đối, hình tượng kiến trúc bề thế, trang trọng.

XTARTSEVUI (nửa sau thế kỷ thứ 17) Một gia đình kiến trúc sư Nga. Tham gia xây dựng Cổng Trôiixki của điện Kremli ở Moxkva (sau năm 1684), xây dựng cung Teremna ở Kremli và khôi phục một số nhà thờ khác.

## Y

YORKE, FRANCIS REGINALD STEVENS (1906-1962) Người đầu tiên sáng lập nhóm nghiên cứu kiến trúc hiện đại ở Anh. Có ảnh hưởng lớn ở Anh và nổi tiếng ở haicước sách:” Ngôi nhà hiện đại” (1934) và “ Căn hộ hiện đại” (cùng với F. Gilbert, 1937). Xây dựng một số nhà nhỏ gây ấn tượng, hợp tác cùng với Marcel Breuer (1935-37) khi ông qua Đức , với Eugène Rosenberg và Cyryl Mardall (1944) thực hiện nhiều công trình đồ sộ và độc đáo.

YOUNG, THOMAS (1773-1829), nhà Vật lý Anh, tên được đặt cho môđun đàn hồi E, còn gọi là môđun Young X. *Môđun đàn hồi.*

## Z

ZABOLÔTNUI V.I. (1898-1962) Kiến trúc sư Ucraina, tham gia thiết kế quy hoạch nhiều thành phố (1929-33), trụ sở Xô viết tối cao Ukraina(1936-39). Chủ tịch Viện Hàn lâm Kiến trúc Ucraina (1945-56). Giải thưởng Quốc gia (1941).

ZABORXKI G.V. (1909-?) Kiến trúc sư Nga. Thiết kế khôi phục quảng trường Lênin (1947-60), nhiều nhà ở và nhà công cộng, ga hàng không. Kiến trúc sư Nhân dân Liên Xô. Giải thưởng Quốc gia (1971).

ZAKAMENXKI O.N. (1914-1968). Kiến trúc sư Latvia. Tác giả đài tưởng niệm chiến sĩ cách mạng, nhiều trường phổ thông ở Riga, quần thể công trình tưởng niệm ở Xalaxpilxa (1964-67). Giải thưởng Lenin (1970).

ZAKHARÔV A.D. (1761-1811) Kiến trúc sư Nga. Người tiên phong của xu hướng Đế chế. Thiết kế đảo Vaxiliepxki ở Pêtechua và cảng Galêmui cùng nhiều công trình hoành tráng khác.

ZANKÔVITS V. P. (1937-?) Kiến trúc sư Belarutx. Tham gia thiết kế xây dựng các khu nhà ở tại Minsk (1953-59). Một trong những tác giả của đài tưởng niệm Khattun (1970) và pháo đài Brext anh hùng (1971).

ZARUTNUI I.P. (? -1727) Kiến trúc sư Ucraina. Thiết kế xây dựng nhà nhiều tầng ở cuối thế kỷ 17 theo phong cách Nga, kết hợp với trang trí Barôc, một số nhà thờ và pháo đài ở Pêtecbua.

ZEHRFUS BERNARD (1911- ?) Kiến trúc sư Pháp. Người kế tục của xu hướng Công năng những năm 20-30 của thế kỷ này. Chịu ảnh hưởng của O. Perier và Le Corbusier. Tác giả tòa nhà UNESCO (1953-57), tham gia thiết kế phần ngầm của công trình Trung tâm Công nghệ & kỹ thuật quốc gia Paris, một số nhà công cộng và nhà ở tại Paris, Havre, Tur và Anger.

ZEMSOV M.G. (1688-1743) Kiến trúc sư Nga. Theo xu hướng Sơ Barôc. Thực hiện quy hoạch Công viên Mùa hạ ở Pêtecbua, lâu đài và công viên Cadrior ở Talin. Là soạn giả của “Luật Kiến trúc Nga”.



# PHU LUC

---

## PHỤ LỤC 1

### KIẾN TRÚC THẾ GIỚI : CÁC NỀN KIẾN TRÚC, CÁC XU HƯỚNG / PHONG CÁCH KIẾN TRÚC

---

**KIẾN TRÚC** 1) Nghệ thuật và khoa học xây dựng, bao gồm quy hoạch, thiết kế, cấu tạo và xử lý trang trí, tuân thủ các tiêu chí thẩm mỹ và công năng, do các kiến trúc sư chuyên nghiệp thực hiện 2) Các công trình xây dựng phù hợp với những nguyên lý đó (E: architecture).

**KIẾN TRÚC AI CẬP** Nền kiến trúc Ai Cập từ thiên niên kỷ thứ 3 tCn đến thời kỳ La Mã. Những công trình nổi tiếng nhất là lăng mộ đồ sộ và đền thờ xây dựng bằng đá vôi trắng, chỉ dùng kết cấu dầm-cột và cuốn đua, không dùng cuốn vòm. Phân biệt với Phục Hưng kiến trúc cổ Ai Cập: một phương thức của Phục Hưng kiến trúc ngoại lai, phỏng theo Cổ Ai Cập trong các khoảng (1800-1850) và (1920-1930) (E: Egyptian architecture).

**KIẾN TRÚC ẤN ĐỘ** Nền kiến trúc tiểu lục địa Ấn Độ, xuất xứ từ kiến trúc gỗ và gạch mộc mà không còn gì sót lại đến ngày nay. Các công trình lớn thờ Phật buổi đầu, các đại sảnh “chaitya”, chấn song “stupa” bắt chước cấu tạo gỗ và nhà gỗ xuất hiện trên các hình chạm khắc nổi. Tất cả kiến trúc còn sót lại đều bằng đá, sử dụng tối đa hệ thống kết cấu trụ và lanh tô, công xôn và gờ ra. Các dạng kiến trúc tuy đơn giản nhưng lại tràn ngập kiểu bởi sử dụng vô số trụ, gờ tường, đường trang trí, mái và đầu mái, v.v. Sự phồn thịnh và quá lớn về trang trí điêu khắc cũng là đặc điểm nổi bật của kiến trúc Ấn Độ (E: Indian architecture).

**KIẾN TRÚC BARÔC** Một phong cách kiến trúc và trang trí châu Âu phát triển trong thế kỷ 17 ở Italia từ sau Phục Hưng và các hình thái Mannerist, đã phát triển đến tột điểm ở nhà thờ, tu viện và lâu đài ở miền nam nước Đức và Áo ở đầu thế kỷ 18. Đặc điểm của phong cách kiến trúc này là sự xâm nhập nhau các không gian bầu dục, các mặt cong và sử dụng lộ liễu trang trí chạm trổ và màu sắc. Thời kỳ cuối gọi là Rococo. Phong cách này thắng thế trong xu thế kiến trúc thu hẹp ở Anh và Pháp, còn gọi là Barôc cổ điển (E: Baroque)

**KIẾN TRÚC BYZANTINE** Còn gọi là kiến trúc Đế chế miền đông La Mã, rất phát triển từ Tiền Thiên chúa giáo và Hậu La Mã cổ trong thế kỷ thứ 4. Phát triển chính ở Hy Lạp, sau lan rộng và tồn tại suốt thời Trung cổ cho đến khi có sự kiện Constantinople bị thất thủ vào tay Thổ Nhĩ Kỳ (1453) Kiến trúc tiêu biểu bởi những vòm lớn tựa trên tường treo, những cung cuốn tròn và cột công phu với rất

nhiều trang trí sặc sỡ. Nổi tiếng nhất, phải kể tới đền Hagia Sophia ở Istanbul ,Thổ Nhĩ Kỳ (532-537). Phân biệt với Byzantine Phục hưng : kiến trúc tái sử dụng những hình thức Byzantine ở nửa cuối thế kỷ 19, nhất là trong nhà thờ, phong phú về vòm, cung tròn và trang trí (E: Byzantine architecture).

**KIẾN TRÚC BYZANTINE NGA** Giai đoạn đầu của kiến trúc Nga (từ thế kỷ 11 đến thế kỷ 16) xuất phát từ kiến trúc Byzantine của Hy Lạp; chủ yếu là nhà thờ, đặc trưng bởi mặt bằng chữ thập và nhiều vòm kiểu củ hành (E: Russo-Byzantine architecture).

**KIẾN TRÚC CẢNH QUAN** Nghệ thuật và kỹ năng thiết kế và quy hoạch cảnh quan. Các nhà kiến trúc cảnh quan quan tâm đến việc cải thiện các phương thức mà con người tương tác với cảnh quan, cũng như việc làm giảm các tác động tiêu cực mà con người gây ra cho cảnh quan. Lịch sử của kiến trúc cảnh quan phát triển từ các khu vườn, môi trường ngoài nhà ở của các nền văn minh cổ xưa cho đến cơ sở rộng lớn của những thiết kế về môi trường của thế kỷ 20. Ngày nay, các nhà kiến trúc cảnh quan tham gia vào các lĩnh vực đa dạng như thiết kế cảnh quan và đô thị, quy hoạch cộng đồng và khu vực, thiết kế vườn bên trong và bên ngoài, các công trình cao cấp và tiện nghi, quy hoạch sử dụng đất nông thôn và nông nghiệp, công viên, khu giải trí, khu di tích lịch sử và bảo tồn thiên nhiên, khôi phục và quản lý cảnh quan, các chương trình nghiên cứu, tiết kiệm năng lượng và nước, quy hoạch môi trường ( E : landscape architecture )

**KIẾN TRÚC CHIẾT TRUNG** Một phương thức kiến trúc kết hợp các yếu tố và đặc trưng của nhiều phong cách kiến trúc trong lịch sử. Ví dụ: Phục Hưng ngoại lai, Chiết trung Pháp, Tân chiết trung, chiết trung Tây Ban Nha, v.v.

kiến trúc cầu kỳ Phong cách quá độ trong kiến trúc và mỹ thuật ở cuối thế kỷ 14 ở Italia, đặc trưng trong kiến trúc bánhgf cách không bắt buộc dùng các yếu tố cổ điển (E: Mannerisme)

**KIẾN TRÚC CHIẾT TRUNG PHÁP** Kiến trúc nội địa noi theo nhiều kiến trúc đi trước của Pháp. Kết hợp các yếu tố và các đặc trưng trong một phạm vi rộng các phong cách kiến trúc có trước. Các đặc trưng tiêu biểu gồm : ốp tường bằng gạch, đá hay stucco; viên góc tại chỗ giao các tường;khung gỗ chèn gạch; lồng cầu thang hình trụ có mái nón dốc; hành lang cổng có hàng con tiện trên cửa; cổng cho xe vào; mái cao rất dốc có mái hồi với một hoặc nhiều hồi; lợp ngói hay ván; mái đua lượn; một hay nhiều ống khói lớn; cửa sổ trên mái kiểu cuốn; có mái dốc hoặc tường mái hồi cắt đường gờ mái; cửa sổ Pháp hay cửa treo hai cánh; cửa sổ tầng trên cắt vào đường diềm mái ; cửa ra vào có viền bằng đá hay đất nung hoặc có trụ lẩn ở mỗi bên (E: French eclectic architecture).

**KIẾN TRÚC CỔ ĐẠI** Thường là những di tích kiến trúc, hầu hết là đền đài, lâu đài, pháo đài còn nổi tiếng đến ngày nay. Những công trình sớm nhất chủ yếu là công trình tôn giáo như các đền đài lớn của Ai Cập hoặc La Mã cổ đại (Kim tự tháp Ghiza, đền thờ Abu Simbel ở Ai Cập, Cổng Ishtar, thành phố Persepolis ở Ba Tư, Machu Piccu và Mesa Verde ở châu Mỹ).

**KIẾN TRÚC CỔ ĐIỂN** Nền kiến trúc của Hy Lạp Hellenic và La Mã Đế chế, mà Italia Phục hưng và các phong cách kế tục như Barôc và Phục hưng cổ điển dựa

vào đó mà phát triển. “ Năm thức” là một đặc trưng tiêu biểu ( E: classical architecture).

**KIẾN TRÚC ĐỒ BẠC** Một phong cách kiến trúc Tây Ban Nha ở thế kỷ 16, trang trí rất phong phú, được xem là giống các đồ tinh xảo của thợ bạc Tây Ban Nha. Kiến trúc này đặc biệt áp dụng nhiều ở Hoa Kỳ từ thế kỷ thứ 16 đến 18 cho nhiều công trình thuộc địa tại đây.

**KIẾN TRÚC ĐỒNG CỔ** Một phong cách kiến trúc nội địa Hoa Kỳ, bắt nguồn từ trường phái Prairie, phổ biến nhiều ở vùng Trung Tây từ khoảng 1900 đến 1920. Nhà làm theo phong cách này được đặc trưng bởi: cao hai tầng với các cửa và các cổng cao một tầng, gắn kết với khu đất tạo nên dáng vẻ thấp, nằm ngang. Phần trung tâm của nhà thường cao hơn các cánh hai bên; vật liệu xây dựng truyền thống; tường ngoài là stucco màu sáng, màu gạch sáng hay khối bê tông; diềm gỗ tương phản giữa các tầng; cổng cho xe vào và cổng có mái đỡ trên các cột tiết diện vuông hạc cạnh vát; sân thượng hay ban công thường có diềm Sullivan và diềm cửa, mái rộng, ít dốc, mái đua vươn xa, có mái hồi vfa cửa sổ đầu hồi; ống khói chữ nhật nhô ra rộng và tương đối thấp, hay có một dãy cửa sổ bên dưới mái đua; ô cửa sổ hình thoi đặt trong nếp chì, v.v. (E: Prairie style).

**KIẾN TRÚC GÔTICH** Kiến trúc thời giữa Trung cổ ở Tây Âu, nó xuất phát từ kiểu Roman và Byzantin tại nước Pháp cuối thế kỷ 12. Những công trình lớn là nhà thờ, đặc trưng bởi cuốn nhọn, vòm gân, phát triển trụ chống cánh bên ngoài và hệ tường giạt cấp với cửa sổ nhiều trang trí. Nền kiến trúc Gôtich kéo dài đến thế kỷ 16 được kế tục bởi dạng Cổ điển của thời Phục hưng. Tại Pháp và Đức, người ta nói đến thời kỳ Gôtich sớm, giữa và muộn. Giai đoạn giữa của Pháp được gọi là Rayonnant, giai đoạn sau là Flamboyant. Kiến trúc Anh lại chia ra: Anh sớm, Trang trí và Vương góc ( E: Gothic architecture).

**KIẾN TRÚC HẬU HIỆN ĐẠI** Từ sau thập niên 1960, một thuật ngữ mô tả nền kiến trúc phá bỏ các quy tắc của chủ nghĩa hiện đại theo phong cách Quốc tế. Loại bỏ xu hướng Công năng và nhấn mạnh về biểu hiện kết cấu để theo cách thiết kế tự do, bao gồm cả hình ảnh lịch sử Cổ điển. Điều đó dẫn đến một tác động mới giữa các hình thức đương đại và các biểu tượng lịch sử quen thuộc, thường là châm biếm, ví dụ việc sử dụng các cột Cổ điển không chịu lực trong và các cuốn Trung cổ. Kiến trúc Hậu hiện đại cũng chấp nhận biểu hiện của văn hóa quần chúng thương mại, như là màu sáng, đèn ống và các biểu hiện quảng cáo. *Cx. Xu hướng Hậu hiện đại* (E: Post-Modern architecture).

**KIẾN TRÚC HIỆN ĐẠI** Một thuật ngữ không chính xác áp dụng từ cuối thế kỷ 19 vào một loạt nhà, trong đó nhấn mạnh đến chủ nghĩa công năng, chủ nghĩa duy lý và các phương pháp xây dựng hiện tại, trái ngược với các phong cách kiến trúc dựa trên tiền lệ lịch sử và các phương pháp xây dựng cổ truyền (E: Modern architecture).

**KIẾN TRÚC HỒI GIÁO** Nền kiến trúc phát triển từ thế kỷ thứ 7 đến thế kỷ 16, theo chân cuộc chinh phục Muhammad tại Syri và Ai Cập, Lưỡng Hà và Iran, Bắc Phi và Tây Ban Nha, Trung Á và Ấn Độ, những đất nước dễ hấp thụ các yếu tố nghệ thuật kiến trúc. Mẫu nhà mới được phát triển từ nhà thờ basilica Cổ đoc: nhà

thờ có nhiều cánh, cột to hay nhiều cột; một mẫu mái của nhà thờ mái vòm, mộ hay madsrasah xuất phát từ cấu trúc vòm, có tổ chức trung tâm của kiến trúc Byzantine và Sassani. Dùng nhiều biến thể của kiến trúc yếu tố kiến trúc cơ bản : tháp nhọn, hình móng ngựa, kiểu Ba Tư, nhiều lá và cuốn giao nhau, mái vòm củ hành, kiểu băng dài, kiểu hình nón và kiểu quả dưa; vòm kiểu hầm, gờ, vòm có gờ giao nhau và vòm thạch nhũ. Có nhiều loại lỗ châu mai, nhiều bề mặt trang trí phong phú: hình kỷ hà, hoa, biếm họa bằng gạch đá, stucco, gỗ và gạch men. Nhiều thánh đường lớn có giá trị lớn về nghệ thuật ở Cairo (Ai Cập), Bagdad (Irrac), Cordoba (Tây Ban Nha) và lăng Tadj Mahal (Ấn Độ),v.v. là những kiến trúc Hồi giáo nổi tiếng (E: Muslim architecture).

**KIẾN TRÚC HỮU CƠ** (*kt*) Kiến trúc mà thiết kế được tạo lập theo quá trình của thiên nhiên chứ không áp đặt trước. Một triết lí của Frank Lloyd Wright (1867-1959) dựa trên điều khẳng định của ông là nhà phải có hình dạng hòa hợp với môi trường tự nhiên. Vật liệu sử dụng cho mặt ngoài phải thân thiện với môi trường của ngôi nhà, do đó làm ngôi nhà gắn với vị trí của nó, xem như ngôi nhà mọc từ thiên nhiên. Muốn vậy, phải làm mái ít dốc, đưa xa để che nắng trong mùa hè và phần nào chịu được thời tiết mùa đông và cần tận dụng ánh sáng tự nhiên *Cx*. *Wright, Frank Lloyd* (E: Organic architecture).

**KIẾN TRÚC HY LẠP** Nền kiến trúc gắn liền với cái nổi quan trọng của nền văn minh thế giới, vùng đất phía nam bán đảo Ban cãng. Với điều kiện thiên nhiên có nhiều thuận lợi cho sự phát triển kinh tế xã hội, nhất là sự giao lưu trên đường biển đã giúp cho thủ công và thương mại phát triển, hình thành các thành bang có đời sống văn hóa phát triển cao (như các thành bang Sparte và Athène). Các hoạt động nghệ thuật đều phát triển mạnh, trong đó có điêu khắc và kiến trúc, thể hiện được vẻ đẹp thể chất và tinh thần của con người. Các loại hình nhà ở, nhà công cộng, cung điện, quảng trường đô thị rất phát triển trong khoảng thế kỷ thứ 16-17 tCn. Giai đoạn phồn thịnh của kiến trúc cổ Hy Lạp, mà về sau này gọi là thời kỳ cổ điển kéo dài gần bốn thế kỷ (từ thế kỷ thứ 6 đến thứ 2 tCn). Nhiều đô thị như Milet, Corinth, Ciracus và Athène sầm uất với các công trình công cộng, đền miếu, acrôpôn hoàn mỹ và hấp dẫn . Đẹp nhất là acrôpôn của thành Athène với đền Parthénon, Erechthéion,v.v. Cột thức Hy Lạp đã làm nền tảng cho sự phát triển sau này của kiến trúc cổ La Mã và cả Châu Âu thời Phục Hưng đến tận cận hiện đại. Kiến trúc Hy Lạp còn tiếp tục phát triển sau Công nguyên, nhiều đô thị được mở rộng với quảng trường, thư viện, công trình dẫn nước,v.v. Từ thế kỷ thứ 3 - 6 sCn liên tục bị tàn phá bởi sự xâm lăng của người Barbare, người Goth, kiến trúc Hy Lạp phát triển dưới ảnh hưởng của kiến trúc Bizantine và kiến trúc Hồi giáo (E: Greek architecture).

**KIẾN TRÚC KỸ THUẬT CAO** Một kiểu kiến trúc trong đó công trình dịch vụ không lộ ra, mà được hợp khối. Ví dụ : đường ống dẫn và ống nước phải được sơn màu sáng để chỉ rõ chức năng tương ứng của chúng. Trung tâm Pompidou (Pháp) là một mẫu mực về loại kiến trúc này ( E; high-tech architecture).

**KIẾN TRÚC LA MÃ** Trước thế kỷ thứ 7 tCn, người Italia chiếm địa vị chủ yếu trên bán đảo Alpini, tên vùng Roma ngày nay và đã có một nền kiến trúc riêng dùng vật liệu đá. Nhưng đến thế kỷ thứ 6 tCn, người La Mã hùng mạnh hơn, chịu

nhiều ảnh hưởng của Hy Lạp, họ tồn tại theo thể chế các thành bang cộng hòa và thế lực lan rộng dần khắp vùng Địa Trung Hải. Dựa vào lối tạo dáng công trình bằng cột thức của người Hy Lạp, người La Mã với kỹ thuật và vật liệu mới như vòm cuốn khẩu độ lớn, bê tông, v.v. và vốn có tiềm năng xã hội lớn, kiến trúc của họ đã đại diện cho một bước nhảy vọt của kiến trúc thế giới từ thế kỷ thứ 2 tCn đến thế kỷ thứ 5 sCn. Từ thời kỳ cộng hòa tCn, các đô thị La Mã có bộ mặt mới với các đường phố chính rộng hơn 30m, hai bên là những dinh thự lớn, nhà tắm công cộng, nhà hát. Trên các quảng trường lớn còn có trường đấu, nhà giao dịch cửa hàng, cổng chào, v.v. Thành phố thường có mặt bằng vuông vức và các đường phố kẻ ô bàn cờ với hai trục chính giữa vuông góc với nhau: trục decumanus theo hướng Đông-Tây và trục cardo theo hướng Bắc-Nam; giao điểm hai trục là quảng trường lớn gọi là forum, nơi diễn ra các hoạt động công cộng. Thành phố cũng có hệ thống cấp nước sinh hoạt lấy từ các vùng cao và xa hàng chục kilômét. Thành phố Pompéi là sản phẩm kiến trúc chính của thời kỳ cộng hòa, tại đây có những basilica cổ nhất. Dinh thự Pans chiếm gần hết một góc phố của Pompéi. Thời kỳ đế quốc đã để lại nhiều kiến trúc nổi tiếng đến ngày nay như: nhà tắm Diocletin, Caracalla, các quảng trường Auguste, César, trường đấu Colisée, điện Panthéon, v.v. Cuối thời kỳ đế quốc, kiến trúc tôn giáo phát triển mạnh, nhất là ở các địa phương ngoài La Mã. Lý luận kiến trúc La Mã để lại trong cuốn sách 10 tập của Vitruvi. Ngoài ba loại cột thức dùng lại của người Hy Lạp, người La Mã còn phát triển thêm hai loại cột thức mới là Toscan và Composit (E: Roman architecture).

**KIẾN TRÚC LÃNG MẠN** Một thuật ngữ không chặt chẽ bao gồm nhiều kiểu kiến trúc như: Phục hưng kiến trúc ngoại lai, Phục hưng Gôtich, phong cách Phục hưng Hy Lạp, phong cách Italia (E: Romantic architecture).

**KIẾN TRÚC LUÔNG HÀ** Nền kiến trúc phát triển tại thung lũng giữa hai sông Euphrates và Tigris của nền văn minh từ thiên niên kỷ thứ 3 đến thế kỷ thứ 6 tCn; chủ yếu là kiến trúc khối lớn với gạch mộc xây dựng bằng vữa sét hay bitum. Tường nặng được nối bằng trụ lẩn và hốc tường. Nhà công cộng quan trọng được ốp mặt bằng gạch nung hay gạch men. Các phòng hẹp và dài, thường được bao che bằng gỗ và mái bùn, nhưng đôi khi bằng vòm hầm; ít khi dùng cột; cửa thường rất nhỏ (E: Mesopotamian architecture).

**KIẾN TRÚC MAYA** Kiến trúc của người Maya ở Trung Mỹ và Mehicô từ thế kỷ thứ 4 đến thế kỷ thứ 15, chủ yếu là các đền hình tháp với cầu thang dốc.

**KIẾN TRÚC NHẬT BẢN** Nền kiến trúc sử dụng kết cấu gỗ, từ thế kỷ thứ 5 tCn, chịu ảnh hưởng nhiều của kiến trúc Trung Quốc. Kết cấu kiểu lầu đơn giản gồm khung sườn gỗ có các thanh đứng và những dầm giằng đỡ sàn phẳng. Tường trát vữa (không chịu tải) hay panô gỗ; vách ngăn trượt được và cửa đi, cửa sổ đều bằng vật liệu nhẹ, thường là giấy. Mái hồi lợp ngói nhô dài ra và cong lên trên hệ thống công xon rất công phu. Đá chỉ dùng ở bệ cột, sàn bằng và tường cần vững chắc. Đặc biệt là sự hoàn chỉnh của ngôi nhà với các công trình bao quanh, có hàng hiên để đi lại. Tỷ lệ của kích thước chiều cao và chiều dài đều tuân theo những tiêu chuẩn nhất định. Kiến trúc hiện đại của Nhật Bản, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng của phương Tây, song đã phát triển vật liệu bê tông cốt thép theo kiểu



Nhật, nghĩa là vẫn chìm ngập trong kết cấu gỗ truyền thống (E: Japanese architecture).

**KIẾN TRÚC PHỤC CỔ** Kiến trúc sử dụng các yếu tố của một phong cách thời trước đó nhằm phát huy, vay mượn nhiều đặc điểm của nguyên mẫu. *Cx. Phương thức kiến trúc* (E: Revival architecture).

**KIẾN TRÚC PHỤC HUNG HY LẠP** Phong cách kiến trúc dựa trên việc sử dụng lại các hình thức cổ Hy Lạp trong kiến trúc. Các công thự loại này thường có mặt bằng đối xứng hình chữ nhật. Nhà theo phong cách này được đặc trưng bởi: mặt bằng không đối xứng, mặt đứng đối xứng có đầu hồi phía trước, với một hàng cột cổng có trần tường kéo dài ngang ngôi nhà; mặt đứng được xây gạch, đá hay gỗ ván; cổng cao, đôi khi mái cổng có mái đua nghiêng, tựa trên các cột vuông hay tròn với đầu cột được trang trí; diềm hay một băng rộng với aচিতrap đơn ở bên dưới mỗi mái đua nặng; tường giả đá xây, tường gỗ sơn trắng; trang trí thừa thớt bằng các môtip Hy Lạp cổ điển; mái hai dốc hoặc mái hồi; cửa sổ treo hai cánh, đặt xa nhau với viên bên trên; lối vào rộng và đồ sộ với các cột lẩn; cửa đi với các panô nâng cao và các ô lấy ánh sáng xếp thành hàng ngang bên trên cửa; hai hàng ô lấy ánh sáng đặt đứng hai bên cửa. Phong cách này cũng ảnh hưởng và phát triển cao tại Hoa Kỳ trong khoảng các năm 1820-1850 (E: Greck revival style).

**KIẾN TRÚC QUỐC TẾ** Nói gọn của kiến trúc có phong cách quốc tế. Đó là kiến trúc thiết kế trên quan điểm giảm thiểu, không có đặc trưng khu vực, nhất mạnh chủ nghĩa Công năng, loại bỏ mọi chi tiết không cần thiết, nhấn mạnh diện mạo nằm ngang của ngôi nhà. Phong cách này phát triển trong khoảng các năm 1920 và 1930 ở châu Âu, chủ yếu tại trường phái Bauhaus và ở Hoa Kỳ (E: International style).

**KIẾN TRÚC ROCOCO** Phong cách trang trí và kiến trúc, gốc đầu tiên ở Pháp, thể hiện giai đoạn cuối của Baróc vào khoảng giữa thế kỷ 18, đặc trưng bởi sự thừa thãi, nửa trừu tượng về trang trí và có tính nhẹ nhàng về màu sắc và trọng lượng (E: Rococo)

**KIẾN TRÚC ROMAN** Một phong cách kiến trúc xuất hiện ở Tây Âu vào thế kỷ 11 và kéo dài đến khi có kiến trúc Gôtich vào thế kỷ 12; dựa trên các yếu tố của kiến trúc Byzantine và Roman, đặc biệt hay gặp trong các nhà thờ và lâu đài; thường đặc trưng bởi cuốn tròn và các tường nối khớp đồ sộ, vòm hình trụ, vòm chữ thập, vòm sườn, cuốn bán nguyệt.

**KIẾN TRÚC ROMANESQUE** Cũng là phong cách Phục Hưng Roman, phong cách kiến trúc đồ sộ từ 1880 đến 1900 và sau đó thực hiện bởi Henry Hobson Richardson (1838-1886) và các môn đồ; sử dụng các yếu tố của phong cách Roman, chủ yếu trong nhà công cộng (nhà thờ, nhà ga, trường đại học). Đặc trưng của công trình: mặt chính xây ốp đá thô, đôi khi kết hợp với gạch; vòm bán nguyệt, đôi khi kết hợp với vòm phẳng; vòm ghép nhóm hoặc trụ ghép nhóm; ô tam giác trang trí trên cửa; đầu hồi có tường quá mái; cột ngắn và thô; mái lợp đá đen hay ngói; mái dốc nhiều có mái hồi và mái đua nhỏ tại mép mái; ống khói trang trí; cửa sổ treo kép hình vòm hay hình chữ nhật; ô cửa lùi sâu vào trong hoặc viên bằng vòm tròn có gờ vươn giọt gianh, thường có cữ ở chân vòm, v.v. (E: Romanesque revival style).

**KIẾN TRÚC SƯ** 1) Người được đào tạo và có kinh nghiệm trong việc thiết kế công trình và phối hợp giám sát mọi mặt xây dựng của công trình 2) Người được chỉ định ( thường bằng luật) hay một tổ chức nghề nghiệp có chuyên môn hay giấy phép để hoàn thành công việc về kiến trúc, phân tích các điều kiện gọi thầu và quản lí chung hợp đồng xây dựng. Kiến trúc sư thường cung ứng các dịch vụ đòi hỏi phải áp dụng nghệ thuật, khoa học và mỹ học thiết kế vào việc xây dựng nhà, gồm cả việc tư vấn, đánh giá, lập kế hoạch, nghiên cứu sơ bộ, thiết kế và cung cấp tài liệu xây dựng; cũng có thể gồm cả việc điều hành xây dựng, quản lí hồ sơ xây dựng (E: architect)

**KIẾN TRÚC SƯ CẢNH QUAN** 1) Người được đào tạo và có kinh nghiệm trong thiết kế và phát triển cảnh quan và công viên; 2) Chức vụ dành cho người có nghề nghiệp và có đủ giấy phép để thực hiện dịch vụ kiến trúc cảnh quan(E: landscape architect).

**KIẾN TRÚC SƯ-KỸ SƯ** Một người hay một công ty làm dịch vụ nghề nghiệp về cả kiến trúc sư và kĩ sư. Thuật ngữ này thường sử dụng trong các hợp đồng nhà nước (E: architect-engineer)

**KIẾN TRÚC TÂN CỔ ĐIỂN** Một phong cách kiến trúc chủ yếu dựa trên việc sử dụng các hình thức cổ điển trong các nhà công cộng và lâu đài; đặc điểm của phong cách này là mô phỏng phong cách Phục Hưng cổ điển trước đó (còn gọi là PHục Hưng cổ điển sơ kỳ), rất được phổ biến trong khoảng các năm 1770 đến 1830; một số khác thì mô phỏng phong cách Phục Hưng Hy Lạp, phổ biến nhiều trong khoảng 1830 đến 1850 (E: Neo-classical style).

**KIẾN TRÚC TÂN NGHỆ THUẬT** Phong cách trang trí trong kiến trúc và nghệ thuật ứng dụng , phát triển chủ yếu tại Pháp và Bỉ đến cuối thế kỷ 19. Đặc trưng bởi các dạng hữu cơ hay động học, đường vẽ cong hay đường dây đầu roi (E: Art Nouveau style)

**KIẾN TRÚC THÔ MỘC** Một phong cách kiến trúc Hiện đại, xuất hiện ở Anh đầu tiên vào những năm 1960, nhấn mạnh đến hình dạng bê tông nặng nề, to lớn, mạnh mẽ và bề mặt để thô; có thể thấy cả hình vân gỗ của ván khuôn đúc bê tông, không có lớp trát bên ngoài (E: Brutalism)

**KIẾN TRÚC THÔNG MINH** Một loại công trình kiến trúc hiện đại hoá, lành mạnh, dễ chịu, tin cậy, an toàn, thuận tiện, hiệu quả cao và có các phương tiện thông tin thích ứng với xã hội tin học hoá , có thể thoả mãn tốt hơn yêu cầu sản xuất và sinh hoạt của con người. Loại công trình này ra đời kể từ tháng 1 năm 1984, tại thành phố Hartford, bang Connecticut, Mỹ đã tiến hành cải tạo , xây dựng lại một toà nhà cũ; trong đó đã kết hợp thử nghiệm giữa công trình kiến trúc truyền thống với công nghệ tin học mới ra đời. Toà nhà sau khi cải tạo đã tăng thêm nhiều thiết bị làm việc hiện đại, điều khiển theo chương trình số và các phương tiện thông tin hoàn thiện. Các hộ cư trú trong ngôi nhà có sẵn các dịch vụ thông tin bằng lời nói, bằng xử lý văn bản, thư điện tử, hỏi về giá cả thị trường , truy cập các thông tin khoa học công nghệ, v.v. Ngoài ra, các hệ thống trang bị tiện nghi như sưởi, cấp thoát nước, phòng cháy, phòng trộm cắp, thang máy, v.v. đều vi tính hoá, thực hiện quản lý tổng hợp tự động hoá, làm cho khách hàng cảm thấy rất thoải mái, thuận tiện và an toàn. Hiện nay, dạng kiến trúc này đã phát triển qua

4 giai đoạn tại Mỹ, Nhật, Pháp, Thụy Điển, Anh, Thái Lan, Singapore và Hồng Kông (E: intelligent architecture).

**KIẾN TRÚC THUỘC ĐỊA PHÁP** Thuật ngữ mô tả nền kiến trúc phát triển bởi các nhà thuộc địa Pháp tại các vùng lãnh thổ New Orlean và Louisiana (Mỹ) từ khoảng 1699 trở đi. Nền kiến trúc này tồn tại đến năm 1830, tức là nhiều năm sau khi lãnh thổ này không còn thuộc Pháp nữa. Kiến trúc thuộc địa Pháp thường đặc trưng bởi tầng hầm nâng cao dùng cho dịch vụ hay thương mại; mặt tiền đối xứng với cửa tiền đặt tại trung tâm; hành lang cổng; điển hình là mái hồi khá dốc, mái kiểu chòi hay mái chòm lợp ván, tựa lên cột gỗ hay trụ gạch; ống khói gạch. Tại Orlean, ban công sắt bao quanh tầng trên và vươn dài đến lối đi; cửa sổ kiểu Pháp với panô hoạc ván; cửa hầm hoạc cửa lấy ánh sáng hình quạt ở ngay trên cửa tiền của các nhà sang trọng (E: French colonial architecture).

**KIẾN TRÚC TRUNG CỔ** Thực chất là sự phát triển tiếp tục của kiến trúc nhà thờ khi Cơ đốc giáo trở thành tôn giáo có quy mô rộng lớn. Trong quá trình này nổi lên có hai kiểu loại nhà thờ. Nhà thờ Miền Tây thường có đại sảnh với hai dãy cột, ban đầu có mặt bằng chữ nhật, sau phát triển cánh ngang thành hình chữ thập. Nhà thờ Miền Đông thường có mặt bằng hình tròn, phát triển nguyên tắc cấu tạo vòm tam giác, giải quyết tốt việc dựng vòm trên đế vuông. Kiến trúc trung cổ còn tiếp diễn với phong cách Romanesque (thế kỷ thứ 10) là kiến trúc của vòm cong và mái vòm, rồi sự xuất hiện kiến trúc gô-tich (thế kỷ thứ 12), không chỉ thịnh hành trong xây dựng nhà thờ mà còn áp dụng cho cả những công trình phi tôn giáo. Có thể nêu hàng loạt kiến trúc trung cổ: các nhà thờ Santa Maria Maggiore ở Roma, Hagia Sophia ở Thổ Nhĩ Kỳ, Strasbourg và Notre-Dame ở Pháp, pháo đài Gravensteen ở Đức, nhà thờ Saint Sophia ở Nga, tháp London, lâu đài Winsor ở Anh, tháp nghiêng Piza ở Italia, v.v.

**KIẾN TRÚC TRUNG HOA** Một nền kiến trúc truyền thống đồng nhất cao, được nhắc lại qua nhiều thế kỷ. Những mẫu kiểu đã tạo lập của các công trình xây dựng khá đơn giản: hình chữ chật, hình bóng thấp và tuân theo những tiêu chuẩn cố định về tỉ lệ và phương pháp xây dựng. Đá và gạch dùng trong kết cấu đòi hỏi độ bền và lâu dài như trong tường công sự, tường bao, lăng mộ, chùa chiền và cầu cống. Một dạng nhà khác phần lớn cấu tạo bằng gỗ với khung cột và dầm dựng trên một nền phẳng với vách ngăn không chịu lực hay tường màn che. Nét nổi bật nhất của kiến trúc trung Hoa là mái hồi lợp ngói, độ dốc lớn và cong lên với nhiều mái nhô chìa ra trên các công xôn. Các mái tách riêng trên cổng bao quanh một ngôi nhà hay nối khớp các sàn trong chùa đã tạo ra một cảm giác hài hòa và nhịp nhàng đặc biệt (E: Chinese architecture).

**KIẾN TRÚC TRUYỀN GIÁO** Kiến trúc nhà thờ và tu viện của các dòng tôn giáo Tây ban Nha, nhất là ở Hoa Kỳ vào thế kỷ thứ 18, thể hiện sự đa dạng của các vùng do ảnh hưởng của tay nghề công nhân địa phương và các loại vật liệu sẵn có; tại một số vùng thì trang trí ít, nhưng có vùng lại trang trí rất nhiều và công phu, phỏng theo trang trí cầu kỳ của Barôc. Đặc điểm của kiến trúc truyền giáo: tường gạch mộc dày và nặng, xây bằng vữa vôi, hay có sườn chống tường để tăng ổn định; mặt tường gạch mộc thường được phủ bằng stucco vôi-cát để giảm xói mòn; sàn đất nện lát gạch vuông; xung quanh sân có lối đi cuốn vòm; đầu hồi nhiều

đường cong; tháp chuông, tháp đôi; mái bằng hoặc mái dốc ít với tường quá mái tựa trên các thanh gỗ sọc; lợp tranh hay lợp ngói; chấn song che cửa sổ hướng ra phố; cửa đi to nặng bằng gỗ ở lối vào chính đặt trong cổng chạm khắc công phu (E: mission architecture).

**KIẾN TRÚC TUDOR** Sự phát triển sau cùng của phong cách kiến trúc Vương góc dưới triều đại Henry VII và Henry VIII, trước kiến trúc Elizabeth, đặc trưng bởi vòm Tudor, hình trang trí vạn hoa, cửa chặn mái hắt, ống khói gạch có trang trí ,v.v. X. *Kiến trúc Vương góc.* ( Tudor architecture).

**KIẾN TRÚC VIỄN ĐÔNG** Thuật ngữ không chính xác lắm, do một số tác giả phương tây gọi chung cho kiến trúc của Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc; chủ yếu là một số nước ở Đông Á, chịu ảnh hưởng của phong cách kiến trúc Trung Quốc (E: the Far East architecture).

**KIẾN TRÚC VIỆT NAM** Điều kiện thiên nhiên nhiệt đới đã cung cấp nhiều loại vật liệu giúp cho việc tạo dựng nhà cửa trên đất nước Việt Nam được dễ dàng thuận lợi. Nhà sàn trên cọc thấp có mái cong hình chiếc thuyền hay mái khum như con rùa là những hình ảnh sơ khai ( vẽ trên trống đồng ). Vào thế kỷ 3 tCn, cùng với việc hình thành nhà nước Âu Lạc, một tòa thành đã được kiến tạo trên cơ sở khai thác địa hình đồi gò và sông nước, được coi là một loại kiến trúc thành quách Việt Nam ( thành Cổ Loa). Bên cạnh kiến trúc nhà ở và thành quách, trong thời Bắc thuộc ( thế kỷ 1-10) còn phát triển thêm kiến trúc mộ táng, dinh thự và từ thế kỷ 7 trở đi có cả kiến trúc tôn giáo (chùa thờ Phật). Việc định đô Thăng Long vào thời Lý, với , việc xây dựng một khu thành quy mô lớn và hình thành khu dân cư làm ăn buôn bán tấp nập cũng là lúc nghệ thuật kiến trúc Việt Nam có những bước phát triển mới với nhiều thể loại công trình, từ thành quách, cung điện đến nhà ở dân gian. Hoàng thành Thăng Long với phần bên trong là Cấm thành dành cho nơi làm việc của vua và gia đình, là một quần thể cung điện lớn với nghệ thuật kiến trúc phong phú. Các công trình tín ngưỡng giữ vai trò rất quan trọng trong lịch sử kiến trúc thời kỳ này như chùa Giạm ( Bắc Ninh) có quy mô rất lớn, chùa Phật Tích (Bắc Ninh), tháp Bảo Thiên (Thăng Long), tháp Sùng Thiện Diên Linh, chùa Đọi (Hà Nam). Kiến trúc thời Lý đánh dấu một bước phát triển quan trọng của với những đặc trưng như : công năng phong phú và tính quần thể cao, cấu trúc công trình và hình thức trang trí giản dị và hòa đồng với thiên nhiên nhiệt đới. Sang thời Trần, thời Hồ, thể loại kiến trúc cung điện, chùa, tháp vẫn phát triển mà đến nay còn lưu giữ được những công trình có giá trị lớn. Vào thời Lê, kiến trúc ngôi đình ở nông thôn có sự phát triển phong phú hơn các thể loại khác với nghệ thuật trang trí, chạm khắc trên kết cấu gỗ (kèo nhà, đầu đao) mô tả cảnh sinh hoạt dân gian mang đậm bản sắc dân tộc. Sang thế kỷ 18, nghệ thuật kiến trúc đã để lại những kiệt tác : đình làng Đình Bảng( Bắc Ninh), chùa Tây Phương (Hà Tây). Đến thời Nguyễn, một địa bàn xây dựng mới được mở ra ở miền Trung và đã trở thành một trang sử mới của kiến trúc Việt Nam : Kinh thành Huế. Đây là một tổng thể kiến trúc rất phong phú của một khu thành tuy quy mô không lớn so với Thăng Long nhưng nhiều công trình còn lưu giữ đến ngày nay nói lên trình độ nghệ thuật cao từ tổng thể đến chi tiết của các thể loại đền đài, cung điện, vườn cảnh, chùa và lăng mộ. Tới cuối thế kỷ 19 sang đầu thế kỷ 20, do có mối quan hệ với phương

Tây, kiến trúc Việt Nam chuyển sang bước phát triển mới, đặc biệt là kiến trúc đô thị (đường phố, quảng trường, v.v.) và các kiến trúc công cộng quy mô lớn (công sở, nhà hát, bảo tàng, v.v.). Từ giữa thế kỷ 20, sự phát triển kiến trúc ở phía Bắc và phía Nam có khác, tuy cùng chịu ảnh hưởng của nền kiến trúc hiện đại thế giới, các công trình lớn chủ yếu tập trung tại đô thị lớn như Hội trường Ba Đình, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cung văn hóa Hữu Nghị, Bảo tàng Hồ Chí Minh (Hà Nội), Hội trường Thống Nhất, Thư viện quốc gia (thành phố Hồ Chí Minh). Sau ngày đất nước thống nhất rồi qua thời kỳ cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21, kiến trúc Việt Nam có bước phát triển mới và mạnh, góp phần thay đổi bộ mặt đất nước.

KIẾN TRÚC VUÔNG GÓC Giai đoạn cuối và dài nhất của kiến trúc Gôtic ở Anh vào 1350-1550, tiếp theo kiểu trang trí và kế tục bởi kiến trúc Elizabeth. Đặc trưng bởi sự nhất mạnh đường thẳng đứng trong kết cấu và các vòm hình quạt khá công phu. Giai đoạn phát triển cuối cùng (1485-1547) thường gọi là kiến trúc Tudor (E: Perpendicular style).

---

## PHỤ LỤC 2

### MỘT SỐ KIẾN TRÚC TIÊU BIỂU CỦA THẾ KỶ XX

<i>TT</i>	<i>Tên công trình</i>	<i>Năm thực hiện</i>	<i>Tác giả/ Hãng</i>	<i>Đặc điểm, xu hướng</i>
1	Đại giảng đường Chicago	1886-89	F.L. Wright	+Gồm khách sạn, văn phòng và 1 phòng biểu diễn lớn. Có ảnh hưởng đến sự phát triển kiến trúc thế kỷ XX
2	Toà nhà Guaranty, Buffalo	1894	L. Sullivan	+cao 14 tầng, trang trí hoạ tiết nhẹ nhàng thanh thoát. Có xu hướng của Tân Nghệ thuật
3	Sở giao dịch, Amsterdam	1884-1903	H. Berlage	+Kết hợp kiến trúc La Mã với kỹ thuật đương thời, phong cách Tiên hiện đại.
4	Toà nhà Flation, New York	1901-03	Cty. Daniel H. Burnham	+ nhà gồm 21 tầng, cao 87m, có 3 mặt, pha trộn Gôtich và Phục Hưng
5	Nhà máy tuabin AEG, Berlin	1907	P. Brehens	+ công trình bằng thép nhẹ và kính đầu tiên ở Đức, là kiến trúc công nghiệp nhưng gọi về một di sản cổ điển.
6	Nhà ga Grand Central, New York	1903-13	Wharen & Whitmore	+ phòng chờ ở nhà ga có diện tích 2500m <sup>2</sup> , cao 38m.
7	Tháp Eistein, Potsdam	1917-21	E. Mendelssohn	+Có đài quan sát ở nóc và phòng thí nghiệm ở tầng trệt, hình thức thể hiện công trình không bị chi phối bởi công năng.
8	Toà nhà Chilehaus, Hamburg	1922-23	F. Hoger	+ Có 8 tầng, gây ấn tượng về 1 con tàu viễn dương.
9	Cửa hàng Selfridge, London	1906-09	D. Burham & F. Swakes	+ Như 1 cung điện La Mã đồ sộ, nổi tiếng là chiếc đồng hồ và nhóm tượng trên lối vào chính của cửa hàng
10	Kiến trúc Bauhaus, Dessau	1924	W. Gropius	+ Gồm toà nhà tháp chính có những bức tường kính lớn và các nhà hai tầng khác. Không có trang trí bên ngoài, bố cục không đối xứng và màu trắng là chủ đạo. Là công trình công bố học thuyết của xu hướng Hiện đại Quốc tế.
11	Cầu cảng Sydney, Australia	1924-32	J. Brafield, R. Freeman	+ Cầu dài 1194m, có nhịp 503m, khoảng cách tới mặt nước là 52m.

12	Cầu Cổng Vàng, San Francisco	1933-37	B. Strauss	+ Cầu treo có nhịp chính dài 1280m, mức thông thủy khi triều lên là 67m, tháp neo cáp cao 152m so với mặt cầu, tải trọng cáp trên mỗi tháp là 61.500 tấn.
13	Nhà thờ Trái tim thần thánh, Praha	1928-32	J. Plecnik	+ Công trình đơn giản có hình phiến, trang trí đường dây hoa cổ điển trên những cửa sổ vuông, thể hiện được xu hướng Dân tộc lãng mạn với lòng sùng đạo.
14	Nhà Thác nước, Pennsylvania	1936-39	F.L. Wright	+ Kết hợp thành công kiến trúc với cảnh quan thiên nhiên, vừa hiện đại, vừa thơ mộng, có lẽ là một ngôi nhà tư nổi tiếng nhất của thế kỷ, kết hợp giữa xu hướng Hiện đại và Lãng mạn.
15	Nhà điều hành JohnsonWax	1936-19	F.L. Wright	+ Cho một cái nhìn mới về thiết kế mới về chiếu sáng, kết cấu, không gian nội thất.
16	Toà nhà Chrysler, New York	1928-30	William van Alen	+ Cao 77 tầng, cao 319m, một ngọn tháp hình chóp bằng thép không gỉ với những cung hình ánh mặt trời loé sáng, là sáng tạo của Art Deco.
17	Toà nhà Empire State, New York	1929-31	Các KTS của hãng Richmond	+ Cao 381m, là toà nhà cao nhất thế giới trong 40 năm. Bộ khung thép bọc đá và trang trí theo Art Deco.
18	Trung tâm Rockefeller, New York	1931-40	Mc Graw-Hill	+ Tổ hợp kiến trúc gồm các nhà văn phòng( trong đó RCA cao 70 tầng), cửa hàng, nhà hát, sân trượt băng trong trung tâm thương mại ngoài trời có tượng Hecules màu vàng kim độc đáo.
19	Toà nhà Seagram, New York	1954-58	L. Mie van der Rohe & P. John	+ Cao 38 tầng, vươn thẳng tắp, hấp dẫn vì được bọc đồng nhưng chi phí tốn kém.
20	Nhà gia đình Eames, Santa Monica	1945-50	Charles & Ray	+ Ngôi nhà được ghép bằng những cấu kiện chế tạo trước theo mẫu trong catalô. Nhà khung thép, nhẹ, mang dáng dấp Nhật Bản Là ví dụ về thiết kế để phát triển hay thay đổi theo thị hiếu người

				sử dụng.
21	Nhà gia đình Ford, Illinois	B1949	B. Goff	+ Nhà mái vòm tròn thấp, đường kính 51m, khung thép sơn đỏ; mái vòm kim loại, lợp tấm xấp màu, nhận ánh sáng qua giếng trời. Kết cấu đơn giản, đa phần là tiền chế. Là một trong những ngôi nhà đầu tiên có xu hướng sinh thái.
22	Đơn vị ở, Marseilles	1947-52	Le Corbusier	+ Khu chung cư toàn bằng bê tông dài 165m, cao 56m gồm 17 tầng được xây trên cột, có 337 căn hộ và các công trình khác như cửa hàng, khách sạn, trường học, phòng tập thể dục, bể bơi.
23	Nhà thờ Notre Dame Haut, Ronchamp	1950-54	Le Corbusier	+ Nhà thờ hành hương, là công trình độc đáo nhất, được ngưỡng mộ nhất và ít tranh cãi nhất của tác giả, bởi một mạc, giản dị và thể hiện đúng lý luận về phong cách Hiện đại Quốc tế.
24	Atonium, Brussels	1954-58	Các kỹ sư Bỉ	+ Là biểu tượng của Triển Lãm toàn cầu năm 1958. Công trình mô hình nguyên tử này cao 102m, gồm 9 quả cầu thép đường kính 18m, nặng 200 tấn và có hai tầng Trong đường ống nối liền những quả cầu, có thang máy.
25	Nhà thờ Coventry, Anh	1950	Basil Spence	+ Xây chủ yếu bằng đá sa thạch hồng xám, mái bê tông đất đồng, bên trong là các cột mảnh kiểu vòm sườn, hơi mang tính chất Gothic.
26	Bảo tàng Guggenheim, New York	1956-59	F.L.Wright và S.R.Guggenheim	+ Một cái trống khổng lồ bằng bê tông, bên trong là con đường thoải hình xoắn ốc từ sàn đến đỉnh, mái vòm kính hơi phẳng. Người xem lên tầng trên bằng thang máy và sẽ xem tranh khi đi xuống tầng trệt. Là một công trình dễ nhận biết nhất, sau tượng thân Tự do.
27	Cầu Hồ Maracaibo, Venezuela	1959-62	R. Morandi	+ Cầu có 70% thành phần được tiền chế, gồm 5 nhịp,



28	Cổng vòm St Louis, Hoa Kỳ	1963-65	E. Saarinen	mỗi nhịp dài 238m, với tháp đỡ cáp cao 90m. Là công trình ứng dụng bê tông ứng suất trước. +Vòm hình parabol bằng thép không gỉ nằm trên cửa sông St Louis, cao 192m, nặng 17.246 tấn.
29	Sân bay cuối TWA, New York	1956-62	E. Saarinen	+ Kiến trúc theo xu hướng Biểu hiện có hình dạng của con cá mập. Gây ấn tượng mạnh khi nhìn từ trên cao xuống.
30	Cung lao động Turin, Italia	1961	P.L. Nervi, P. del Lavoro	+ Mặt bằng vuông, tường kính, mái thép, cao 38m. Công trình độc đáo về kết cấu, tráng lệ về ngoại thất.
31	Nhà thờ Brasilia, Brazil	1960-70	Oscar Niemeyr	+ Có hình dạng của vương miện, tạo thành từ 16 sườn bê tông rộng cao 30m, nghiêng từ nền vào trong và giao nhau gần đỉnh. Chứa được 4000 người. Nội thất giản dị nhưng ngoại thất hài hoà với cảnh quan.
32	Thành phố Marina, Chicago	1964-67	B.Goldberg	+ Tận dụng triệt để cảnh quan bằng cách bố trí những căn hộ bình thường có ban công hình bán nguyệt nhô ra, tạo dáng hình bấp ngô. Mỗi toà tháp có 450 căn hộ , đường thoải hình xoắn ốc, có cả chỗ đỗ xe,v.v. Tiết kiệm đất , với những chung cư cao nhất thế giới là đặc điểm của thành phố này.
33	Tháp Lake Point, Chicago	1967-68	Cty Schipporeit - Heinrich	+ Là một khối chung cư, nguyên là thiết kế của Mies van der Rohe. Toà tháp cao 197m gồm những căn hộ cực đắt.
34	Habitat, Montreal	1967	M. Safdie	+ Khu liên hợp nhà ở tại Hội chợ Montreal (Canada) năm 1967. Gồm 554 bộ phận tiền chế cấu thành , hình dáng rất phức tạp, được neo bởi cáp thép và kết nối bởi đường nội bộ tạo nên 158 căn hộ,mỗi căn hộ có từ 1 đến 4 buồng ngủ. Các buồng đều hướng

35	Trường Đại học Đông Anglia, Norwich	1967 -76	Lasdun	không khí và ánh sáng tự nhiên. + Bố cục thành từng nhóm công trình, tập trung hoá cao nơi ở, nơi giảng dạy, khu điều hành với diện tích khu đất hợp lý. Có dáng dấp của những tháp đền thờ Lương Hà, khi thác khu tốt đất dốc nghiêng nhằm tiếp cận với cảnh quan xung quanh.
37	Nhà hát opera Sydney	1957-73	J. Utzon	+Kiến trúc có phong cách Hậu hiện đại, có dáng dấp những cánh buồm ở cảng Sydney. Gồm 4 nhà hát, có phòng hoà nhạc chứa đến 4000 người, tường cao đến 60m. Là kiến trúc biểu tượng cho Australia
38	Nhà trưng bày nghệ thuật mới , Stuttgart	1977-84	J. Stirling	+ Là công trình nghệ thuật được ưa thích, bố cục không gian khéo léo, sinh động, hình thức mặt ngoài đa dạng và kêu gọi. Tuy vậy các phòng trưng bày thì theo lối cổ truyền.
39	Trung tâm Pompidou, Paris	1971-77	R. Roger & R. Piano	+ Mô tả cỗ máy cao 6 tầng, tạo thành hộp trong suốt dài 168m,rộng 59m và cao 42m, khung dàn thép. Không gian nội thất linh hoạt Tươngphản giữa phần bên ngoài ( như nhà máy) và phần bên trong rộng rãi là thành công của kiến trúc.
40	Toà nhà Lloyd, London	-	R. Roger & hãng Ove Arup	+ Công trình xây bằng bê tông bọc thép không gỉ và nhiều kính phản chiếu. Không gian nội thất rộng và linh hoạt, thang máy tốc độ cao, chạy suốt 12 tầng nhà tới sân rộng, có thể chứa 1000 người.
41	Bảo tàng nghệ thuật, Atlanta	1983	R. Meier	+ Công trình của các tấm bê tông và khung thép, các tấm thép phủ men kính và bề mặt bằng đá granit.Được xem là có trật tự và kỷ luật hơn các công trình Hậu hiện đại khác.
42	Ngân hàng Thương	1997	Norman Foster	+ Toà nhà cao 57 tầng,mặt

	mại, Frankfurt			bằng tam giác đều, với các khu dịch vụ đặt ở ba góc. Phần trung tâm rộng là một ống thông hơi khổng lồ. Bên sườn công trình, là những nhà kính trồng cây, xây chung quanh toà tháp theo hình xoắn ốc. Đó là nơi giải khát ngoài trời, v.v.
43	Reichstag, Berlin	1992,1999	Norman Foster	+ Là toà nhà có lịch sử quan trọng. Tác giả đã cố gắng duy tu được nó.
44	Tháp đôi Petronass, Kuala Lumpur Malaysia	1997	Cesar Pelli	+ Tháp đôi, mỗi bên cao 88 tầng, được nối ở giữa bởi một cầu trời và mỗi bên gắn với một tháp nhỏ khác hình trụ cao 44 tầng. Tổng chiều cao là 452m.
45	Bảo tàng Guggenheim Bilbao	1997	F. Gehry	+ Bảo tàng lớn mới ở châu Âu để trưng bày bộ sưu tập hiện đại. Không gian nội thất rất lớn, phòng trưng bày dài 137m, cao hơn 50m. Tổng diện tích trưng bày 9000m <sup>2</sup> nằm trên 3 tầng.

# MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	
Từ điển A-Z.....	
Phụ lục 1.....	
Phụ lục 2.....	

---

NGUYỄN HUY CÔN

**TỪ ĐIỂN DANH NHÂN KIẾN TRÚC- XÂY DỰNG THẾ GIỚI**

Xong ngày 28-2-2009

---